TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐÔN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2018/HSST
Ngày: 07/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN, TỈNH ĐẮK LẮK.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Định Tình
Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Liên và bà Hoàng Thị Bích Trâm.
Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:17/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 05 năm 2018, đối với bị cáo:

Hà Xuân Đ - Sinh ngày16/10/1994; tại tỉnh Phú Thọ.
Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;
Con ông Hà Văn V - sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Thúy Ng - sinh năm 1974.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2018 đến ngày 16/5/2018, được áp dụng biện pháp ngăn chặn theo Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn số 01 ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Hà Xuân Đ:
- Ông Phạm Công M – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.(có mặt)

*Người bị hại:
- Anh Trần Quốc H – sinh năm 1997
Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).
*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
- Anh Bàn Văn Ngh – sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).
*Người làm chứng:
- Anh Bàn Việt V – sinh năm 1999
Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).
- Anh Bùi Xuân Tr – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn C, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk(vắng mặt).

- Anh Ngô Tố Vũ – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Anh Ngô Hữu Huy H – Sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Anh Hoàng Phi T– sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Xuân Đ và Bàn Văn Ng cùng trú tại thôn M, xã T, huyện B, tối ngày 24/01/2016, Đ đến nhà của Ng để dự sinh nhật cháu của Ng. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/01/2016, sau khi tan tiệc sinh nhật, Hà Xuân Đ, Bàn Văn Ng cùng Bàn Văn N, Bàn Việt V và Hoàng Phi T rủ nhau đến quán Ngỡ, thuộc thôn C, xã T, huyện B để nhậu tiếp. Lúc này trong quán có nhóm của Trần Quốc H, Ngô Hữu Huy H, Ngô Tố V và Bùi Xuân Tr, đều trú tại thôn C, xã T, huyện Buôn Đôn cũng đang ngồi nhậu tại đây. Do quen biết với Trần Quốc H và H nên V và T đi sang bàn của Trần Quốc H để mời rượu, trong lúc uống rượu, V vô ý làm rơi ly rượu xuống đất, cho rằng V có thái độ hỗn láo nên Trần Quốc H dùng tay tát V một cái dẫn đến hai người xô xát, đánh nhau. Thấy vậy, Ng, T, Đ vào can ngăn thì bị nhóm của Trần Quốc H và H đánh nên bỏ chạy ra khỏi quán nhậu. Ng điều khiển xe mô tô chở Đ về nhà mình cách đó khoảng 150m, Ng vào nhà lấy 02 con dao đưa cho Đ cầm rồi chở Đ quay lại quán Ngỡ để tìm nhóm của Trần Quốc H đánh trả thù. Khi đến gần quán Ngỡ, thấy nhóm của Trần Quốc H đang tụ tập trước tiệm điện thoại di động "Bảo Trâm" tại thôn C, xã T, huyện B thì Ng dừng xe, Đ đưa cho Ng 01 con dao, cả hai tiến về phía nhóm của Trần Quốc H. Ng lao vào dùng dao chém Tr, nhưng khi vung dao lên chém thì phần lưỡi dao đã bị tuột ra khỏi cán nên Ng bị Tr khống chế đánh lại phải bỏ chạy. Lúc này Đ cũng lao vào dùng dao chém một nhát trúng vào tay trái của anh Hưng và chém trúng vào trán và bàn tay trái của anh V gây thương tích, sau đó Đ bị cả nhóm của Trần Quốc H dùng tay, chân đánh vào vùng đầu, mặt gây thương tích.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 25/01/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là tại khu vực phía trước cửa hàng điện thoại di động "Bảo Trâm", thuộc Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh ĐắkLắk. Tại hiện trường không phát hiện có dấu vết hay mẫu vật gì.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 243/PY-TgT ngày 17/02/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Trần Quốc Hưng bị thương tích vùng cẳng tay trái, gãy đầu dưới xương trụ và đứt gân duỗi ngón 2, 3, 4, 5, vật gây thương tích sắc bén, tỷ lệ thương tích 25%

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 255/PY-TgT ngày 19/02/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Hà Xuân Đ bị đa thương phần mềm vùng đầu mặt, tỷ lệ thương tích 06% .

Riêng Ngô Tố V do thương tích không đáng kể, V đã tự điều trị thương tích và từ chối giám định nên không có cơ sở để xác định thương tích của V nên không đề cập giải quyết.

Ngày 23/3/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo đối với Bàn Văn Ng và Hà Xuân Đ về tội: Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 104 Bộ luật hình sự 1999. Đối với Bàn Văn Ng đã được điều tra, truy tố, xét xử xong theo bản án số: 39/HSST ngày 23/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn; còn Hà Xuân Đ bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã tách vụ án hình sự về hành vi phạm tội của Hà Xuân Đ. Ngày 31/01/2018, khi biết mình bị truy nã, Hà Xuân Đ đã đến Công an thành phố Hà Nội đầu thú, sau đó được di lý đến Công an huyện Buôn Đôn.

Đối với vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại bản án số: 39/HSST ngày 23/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Hà Xuân Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và người làm chứng về thời gian và địa điểm, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thương tích 25% của anh Trần Quốc Hưng là do bị cáo dùng dao chém. Sau khi gây thương tích cho anh Trần Quốc H, bị cáo cũng bị nhóm của anh Hưng đánh gây thương tích 06%, bị cáo cùng gia đình đã đến xin lỗi gia đình bị hại và xin thỏa thuận bồi thường thêm, tuy nhiên người bị hại không yêu cầu và cũng không nhận thêm phần bồi thường vì đã được gia đình Bàn Văn Ng đã đứng ra bồi thường xong.

Tại phiên toà bị hại anh Trần Quốc H khai: Thương tích của anh là do bị cáo Hà Xuân Đ dùng dao đánh gây ra, sau khi gây thương tích gia đình bị cáo có đến thăm hỏi, tự nguyện bồi thường thêm, tuy nhiên sức khỏe đã bình phục, phần trách nhiệm bồi thường đã bồi thường xong nên anh không có yêu cầu bồi thường gì thêm cũng như không nhận thêm một khoản tiền nào từ phía gia đình bị cáo, vì gia đình bị cáo khó khăn.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn đã truy tố bị cáo Hà Xuân Đ về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Căn cứ Điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự 1999 và theo quy định tại đểm b khoản 1, khoản 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, thì tội phạm và hình phạt của bị cáo còn được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Xuân Đ từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Hà Xuân Đ phát biểu quan điểm thống nhất về tội danh và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như đại diện Viện kiểm sát luận tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điểm p,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo thuộc hộ nghèo, ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Toà án đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do ý thức coi thường pháp luật coi thường sức khỏe của người khác nên vào khoảng 23 giờ 30, ngày 24/01/2016. Do mâu thuẫn trong lúc ngồi nhậu tại quán Ngỡ, thuộc Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh ĐắkLắk. Hà Xuân Đ đã dùng dao chém anh Trần Quốc H gây thương tích 25% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo là là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe người khác, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Xuân Đ phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Theo quy định tại điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999.

Điều 104 Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:*

a) Dùng hung khí nguy hiểm ...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Tuy nhiên, theo Công văn 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội khóa 14; cho bị cáo được hưởng các tình tiết có lợi cho người phạm tội, đối chiếu với các quy định mới có lợi cho người phạm tội thấy tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Do đó hành vi "Cố ý gây thương tích" của Hà Xuân Đ được vận dụng xử lý theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 trong quá trình xét xử.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, nên cần đánh giá vị trí, vai trò hành vi phạm tội của bị cáo Hà Xuân Đ. Bị cáo là người thực hiện tích cực, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật nhà nước ta tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, nên vào khoảng 23 giờ 30, ngày 24/01/2016. Do mâu thuẫn trong lúc ngồi nhậu tại quán Ngỡ, thuộc Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh ĐắkLắk. Hà Xuân Đ đã dùng dao chém anh Trần Quốc H gây thương tích 25% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết tăng nặng định khung phạt là "dùng hung khí nguy hiểm" theo điểm a, khoản 1 khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999.

[4] Tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: không. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, bị cáo ra đầu thú và có ý chí tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thuộc hộ nghèo. Theo quy định tại đểm b khoản 1, khoản 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, thì tội phạm và hình phạt của bị cáo còn được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về áp dụng hình phạt: Từ những phân tích nhận định nêu trên cần áp dụng một hình phạt tương ứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và cũng là phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thù và có ý chí tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo thuộc hộ nghèo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật và thỏa đáng. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo ở ngoài xã hội cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại bản án số: 39/HSST ngày 23/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn nên không đề cập giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hà Xuân Đ thuộc hộ nghèo, ở xã có điều kiện kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Hà Xuân Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 3 Điều 7; điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

- Xử phạt bị cáo Hà Xuân Đ 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Xuân Đ cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

[2] Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại bản án số: 39/HSST ngày 23/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn nên không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Hà Xuân Đ được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn ;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Huỳnh Định Tình